

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt và thiết bị chủ yếu:

a) Nhân sự chủ chốt:

Không yêu cầu về nhân sự chủ chốt đối với gói thầu dịch vụ phi tư vấn không đòi hỏi nhân sự có chuyên môn cao, trừ trường hợp cần lao động có trình độ cao, lao động lành nghề thực hiện công việc đặc thù. Trường hợp dịch vụ phi tư vấn có yếu tố đặc thù, phức tạp cần thiết phải có nhân sự có trình độ cao, lao động lành nghề, nhiều kinh nghiệm đảm nhận thì có thể đưa ra yêu cầu về huy động nhân sự chủ chốt để thực hiện các công việc đặc thù, phức tạp này. Ngoài ra, không yêu cầu nhân sự chủ chốt là lao động phổ thông.

Trường hợp E-HSMT có yêu cầu về nhân sự chủ chốt thì nhà thầu phải chứng minh khả năng huy động các nhân sự chủ chốt đã đề xuất. Nhân sự chủ chốt có thể thuộc biên chế của nhà thầu hoặc do nhà thầu huy động.

Trường hợp nhân sự chủ chốt mà nhà thầu kê khai trong E-HSMT không đáp ứng yêu cầu hoặc không chứng minh được khả năng huy động nhân sự (bao gồm cả trường hợp nhân sự chủ chốt đã huy động cho hợp đồng khác có thời gian làm việc trùng với thời gian thực hiện gói thầu này), Chủ đầu tư cho phép nhà thầu bổ sung, thay thế. Nhà thầu chỉ được phép bổ sung, thay thế một lần đối với từng vị trí nhân sự chủ chốt trong một khoảng thời gian phù hợp nhưng không ít hơn 03 ngày làm việc. Trường hợp nhà thầu không có nhân sự chủ chốt thay thế đáp ứng yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu bị loại. Trường hợp nhà thầu cố ý kê khai nhân sự chủ chốt không trung thực trong E-HSMT nhằm làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì nhà thầu không được thay thế nhân sự khác, E-HSMT của nhà thầu bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

Yêu cầu về nhân sự chủ chốt được số hóa dưới dạng Webform trên Hệ thống. Kinh nghiệm trong các công việc tương tự được thể hiện ở số năm tối thiểu nhân sự thực hiện các công việc tương tự hoặc số hợp đồng tối thiểu trong các công việc tương tự. Số năm kinh nghiệm của nhân sự chủ chốt được tính từ thời điểm nhân sự bắt đầu thực hiện công việc tương tự đó đến thời điểm đóng thầu. Nhà thầu phải cung cấp thông tin chi tiết về các nhân sự chủ chốt được đề xuất theo các Mẫu số 06A, 06B và 06C Chương IV để chứng minh rằng mình có đầy đủ nhân sự cho các vị trí chủ chốt đáp ứng những yêu cầu sau đây:

Bảng số 02: Yêu cầu về nhân sự chủ chốt (Webform trên Hệ thống)⁽¹⁾

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ/trình độ chuyên môn ⁽²⁾
1	Giám sát, điều hành trực tiếp	01	tối thiểu 02 năm hoặc tối thiểu 2 hợp đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Tốt nghiệp đại học trở lên - Có giấy chứng nhận đã được đào tạo về an toàn vệ sinh công nghiệp hoặc an toàn vệ sinh lao động. - Có chứng nhận hoặc chứng chỉ đã được đào tạo về an toàn

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ/trình độ chuyên môn ⁽²⁾
				hóa chất hoặc thẻ an toàn hóa chất. - Giấy chứng nhận sức khỏe được kết luận là đủ điều kiện làm việc và công tác (Nhà thầu đính kèm E-HSĐT bản scan màu bản gốc hoặc bản scan của bản chụp có công chứng hoặc chứng thực Bằng cấp chuyên môn, hợp đồng lao động hoặc tương đương. Trong trường hợp cần thiết, bên mời thầu sẽ yêu cầu nhà thầu mang bản gốc các tài liệu nêu trên đến để đối chiếu, xác minh)

Ghi chú:

(1) Trường hợp gói thầu không có yêu cầu về nhân sự chủ chốt thì Chủ đầu tư không nhập Bảng này.

(2) Chỉ quy định trong trường hợp pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực có yêu cầu về bằng cấp/chứng chỉ chuyên môn.

b) Thiết bị chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu:

Căn cứ vào quy mô, tính chất của gói thầu, Chủ đầu tư đưa ra yêu cầu về thiết bị chủ yếu dự kiến huy động và số lượng để thực hiện gói thầu cho phù hợp. Chỉ quy định về thiết bị chủ yếu đối với các thiết bị đặc chủng, đặc thù bắt buộc phải có để triển khai thực hiện gói thầu. Thiết bị chủ yếu có thể thuộc sở hữu của nhà thầu hoặc do nhà thầu huy động.

Trường hợp thiết bị chủ yếu mà nhà thầu kê khai trong E-HSĐT không đáp ứng yêu cầu hoặc không chứng minh được khả năng huy động thiết bị (bao gồm cả trường hợp thiết bị đã huy động cho hợp đồng khác có thời gian làm việc trùng với thời gian thực hiện gói thầu này), Chủ đầu tư cho phép nhà thầu bổ sung, thay thế. Nhà thầu chỉ được phép bổ sung, thay thế một lần đối với từng thiết bị chủ yếu trong thời hạn phù hợp nhưng không ít hơn 03 ngày làm việc. Trường hợp nhà thầu không có thiết bị thay thế đáp ứng yêu cầu của E-HSĐT thì nhà thầu bị loại. Trường hợp nhà thầu cố ý kê khai thiết bị chủ yếu không trung thực trong E-HSĐT nhằm làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì nhà thầu không được thay thế thiết bị khác, E-HSĐT của nhà thầu bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

Yêu cầu về thiết bị chủ yếu được số hóa dưới dạng Webform trên Hệ thống. Nhà thầu phải cung cấp thông tin chi tiết về các thiết bị chủ yếu được đề xuất theo Mẫu số 06D Chương IV để chứng minh rằng mình có đầy đủ thiết bị đáp ứng những yêu cầu

sau đây:

Bảng số 03: Yêu cầu về thiết bị chủ yếu (Webform trên Hệ thống)

STT	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có
1	Máy chà sàn một mâm	Theo nhu cầu thực tế
2	Máy hút nước	Theo nhu cầu thực tế
3	Máy hút bụi	Theo nhu cầu thực tế
4	Máy phun rửa áp lực cao	Theo nhu cầu thực tế
5	Xe vắt nước	Theo nhu cầu thực tế
6	Biển báo sàn ướt	Theo nhu cầu thực tế
7	Cây lau nhà	Theo nhu cầu thực tế
8	Cây đẩy bụi	Theo nhu cầu thực tế
9	Cây lau âm sàn	Theo nhu cầu thực tế
10	Cây đẩy nước	Theo nhu cầu thực tế
11	Chổi mềm	Theo nhu cầu thực tế
12	Chổi cứng	Theo nhu cầu thực tế
13	Xô nhựa	Theo nhu cầu thực tế
14	Ky	Theo nhu cầu thực tế
15	Bình xịt	Theo nhu cầu thực tế
16	Hóa chất lau kính	Theo nhu cầu thực tế
17	Hoá chất làm sạch men sứ	Theo nhu cầu thực tế
18	Hóa chất làm sạch trung tính	Theo nhu cầu thực tế
19	Hóa chất đánh bóng inox	Theo nhu cầu thực tế
20	Hóa chất khử mùi	Theo nhu cầu thực tế
21	Trang bị Bảo Hộ Lao Động	Theo nhu cầu thực tế
22	Khăn, pad chà, bàn chải và dụng cụ khác, ...	Theo nhu cầu thực tế

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1	Hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	
	Có thể hiện đầy đủ nội dung và phù hợp với các yêu cầu tại Chương V E-HSMT.	Đạt
	Không thể hiện hoặc có nhưng không phù hợp với các yêu cầu Chương V E-HSMT.	Không đạt
2	Tiến độ thực hiện dịch vụ	
	Có thể hiện tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Không có thể hiện tiến độ thực hiện gói thầu hoặc có nhưng không đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
3	Kế hoạch thực hiện	
	Nhà thầu cung cấp đầy đủ dịch vụ theo yêu cầu: Liệt kê và trình bày đầy đủ nội dung công việc đáp ứng theo yêu cầu tại mục Chương V: Yêu cầu về kỹ thuật. Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp triển khai và biểu đồ bố trí nhân sự phù hợp với quy mô dự án đáp ứng yêu cầu tối thiểu tại Chương V: Yêu cầu về kỹ thuật, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> - Giải pháp kỹ thuật đáp ứng yêu cầu HSMT - Biện pháp triển khai công việc nêu chi tiết, Mô tả công việc, lịch trình chi tiết cho từng vị trí nhân sự. 	Đạt
	Nhà thầu không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
4	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện	
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có đầy đủ các tiêu chuẩn chứng nhận sau: <ul style="list-style-type: none"> + Chứng nhận quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2015 (hoặc tương đương) cho dịch vụ vệ sinh công nghiệp. + Chứng nhận hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015 (hoặc tương đương trở lên). + Chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018 (hoặc tương đương trở lên). <p><i>Ghi chú:</i></p> <p><i>E-HSDT phải scan tài liệu chứng minh và đối chiếu bản chính nếu Bên mời thầu có yêu cầu.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu phải có quy trình làm sạch cụ thể trong phạm vi công việc thực hiện và cam kết tuân thủ các quy trình đó, gồm: <ul style="list-style-type: none"> o Quy trình vệ sinh nhà vệ sinh o Quy trình lau sàn 	Đạt

TT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	<ul style="list-style-type: none"> ○ Quy trình vệ sinh kính ○ Quy trình vệ sinh khu vực ngoại cảnh ○ Quy trình hút bụi thảm ○ Quy trình giặt thảm 	
	Nhà thầu không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ	
	<ol style="list-style-type: none"> 1. Số lượng nhân sự: tối thiểu 10 nhân sự vệ sinh 2. Trình độ chuyên môn: <ul style="list-style-type: none"> - Tổng số năm kinh nghiệm tính từ thời điểm tham gia gói thầu tương tự đầu tiên: tối thiểu 02 năm hoặc tối thiểu 02 hợp đồng - Có chứng nhận đã được đào tạo về an toàn vệ sinh lao động hoặc thẻ an toàn vệ sinh lao động hoặc thẻ an toàn vệ sinh công nghiệp (hoặc tương đương do đơn vị có thẩm quyền cấp) - nhân sự có độ tuổi phù hợp theo quy định của Bộ luật Lao động (từ 18 tuổi trở lên, không vượt quá độ tuổi lao động hiện hành) - Có giấy chứng nhận sức khỏe còn hiệu lực, được kết luận đủ điều kiện làm việc 	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
6	Mức độ đáp ứng về khả năng huy động máy móc, thiết bị chủ yếu	
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu phải có tài liệu chứng minh có đủ và đáp ứng yêu cầu về khả năng huy động máy móc, thiết bị theo yêu cầu tại Tiêu chuẩn đánh giá về thiết bị chủ yếu theo yêu cầu của E-HSMT. - Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh (catalogue, tài liệu kỹ thuật chính hãng hoặc giấy kiểm định bởi đơn vị có chức năng) rằng các thiết bị sẽ sử dụng đáp ứng các mức độ ồn sau: <ul style="list-style-type: none"> ○ Máy chà sàn một mâm: <70dBA ○ Máy hút nước: <70dBA ○ Máy hút bụi khô: <70dBA ○ Máy phun rửa áp lực cao: <85dBA <p>* Ghi chú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thuộc sở hữu thì kèm bản chụp hóa đơn tài chính hoặc hồ sơ nhập khẩu đã mua/ nhập khẩu các thiết bị. - Trường hợp đi thuê thì cần có hợp đồng thuê hoặc bản cam kết cho thuê hoặc thỏa thuận cho thuê; tài liệu chứng minh thiết bị thuộc sở hữu của bên cho thuê; cung cấp như yêu cầu đối với thuộc sở hữu của nhà thầu. 	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng đúng và đầy đủ các thiết bị hỗ trợ dịch vụ theo yêu cầu.	Không đạt

TT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
7	Các yêu cầu về hóa chất sử dụng cho dịch vụ vệ sinh	
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu phải cam kết cung cấp đầy đủ hóa chất phục vụ công tác vệ sinh theo phạm vi công việc - Nhà thầu phải trình bày quy trình pha loãng, sử dụng hóa chất bảo đảm an toàn cho người lao động và môi trường, tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất - Hóa chất sử dụng phải có phiếu an toàn hóa chất (MSDS), giấy kiểm nghiệm hoặc chứng nhận an toàn do đơn vị có chức năng được cơ quan có thẩm quyền công nhận cấp (Viện Pasteur hoặc đơn vị tương đương) - Hồ sơ dự thầu được đánh giá “Đạt” nếu nhà thầu có văn bản cam kết và tài liệu chứng minh đáp ứng các yêu cầu trên. 	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
8	Cam kết chấp hành các quy định khi thực hiện gói thầu và ngành nghề kinh doanh của nhà thầu	
	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết chấp hành tất cả các quy định nêu tại Chương V của E-HSMT. - Có ngành nghề kinh doanh phù hợp trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ. 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Không cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng tất cả yêu cầu nêu tại Chương V của E-HSMT. - Có ngành nghề kinh doanh không đúng hoặc không phù hợp trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ. 	Không đạt
9	<p>Uy tín của nhà thầu thông qua các hợp đồng tương tự (Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó kể từ ngày 01/01/2020 về sau, tính đến thời điểm đóng thầu). <i>* Ghi chú: Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng nội dung này.</i></p>	
	Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu.	Đạt
	Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng tương tự do lỗi của nhà thầu.	Không đạt
10	Uy tín của nhà thầu trong tham gia hoạt động đấu thầu	
	<p>Kể từ ngày 01/01/2022 đến ngày có thời điểm đóng thầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu tham gia dự thầu không có vi phạm dẫn đến bị thu bảo lãnh dự thầu Hoặc bảo lãnh thực hiện hợp đồng. - Nhà thầu không có vi phạm về gian lận (kê khai không trung thực 	Đạt

TT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	<p>hoặc làm giả hồ sơ ...) trong đấu thầu, dẫn đến bị xử phạt hoặc trong thời hạn bị cấm đấu thầu ở bất kỳ địa phương nào trên toàn quốc. (Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng nội dung này)</p>	
	<p>Kể từ ngày 01/01/2022 đến ngày có thời điểm đóng thầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu tham gia dự thầu vi phạm dẫn đến bị thu bảo lãnh dự thầu Hoặc bảo lãnh thực hiện hợp đồng. Hoặc - Nhà thầu vi phạm về gian lận (kê khai không trung thực hoặc làm giả hồ sơ ...) trong đấu thầu, dẫn đến bị xử phạt hoặc trong thời hạn bị cấm đấu thầu ở bất kỳ địa phương nào trên toàn quốc. 	Không đạt
	<p>Đạt khi các tiêu chí 1,2,3,4,5,6,7,8,9 đều ĐẠT Không Đạt khi có 1 trong số các tiêu chí 1,2,3,4,5,6,7,8,9 được đánh giá là KHÔNG ĐẠT</p>	

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: Không áp dụng.

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSDT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.